Ch5 - Năm Pháp - VI. Phẩm Triền Cái (Nīvaraṇavagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

548 KINH TĂNG CHI BỘ

VI. PHẨM TRIỀN CÁI (NlVARANAVAGGA)

I. KINH CHƯỚNG NGẠI (Avaranasutta) (Ắ. III. 63) 51. Như vầy tôi nghe. Một thời5 Thế Tôn trú ở Sãvatthi, tại Jetavana, khu vườn của ông Anãthapindika. Tại đấy, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo: Này các Tỷ-kheo! Thưa vâng5 bạch Thế Tôn. Các vị Tỷ-kheo ây vâng đáp Thê Tôn. Thê Tôn nói như sau: Có năm chướng ngại, triền cái, này các Tỷ-kheo. bao phủ tâm, làm yếu ớt trí tuệ. Thế nào là năm? Dục tham, này các Tỷ-kheo, là chướng ngại, triên cái bao phủ tâm, làm yêu ớt trí tuệ. Sân5 này các Tỷ-kheo5 là chướng ngại, triền cái bao phủ tâm5 làm yếu ớt trí tuệ. Hôn trầm thụy miên, này các Tỷ-kheo, là chướng ngại, triền cái bao phủ tâm? làm yếu ớt trí tuệ. Trạo hối, này các Tỷ-kheo9 là chướng ngại, triền cái bao phủ tâm, làm yếu ớt trí tuệ. Nghi, này các Tỷ-kheo, là chướng ngại, triền cái bao phủ tâm, làm yếu ớt trí tuệ.69 ___ .

Những pháp này5 này các Tỷ-kheo? là năm chướng ngại, triên cái bao phủ tâm, làm yếu ớt trí tuệ. Này các Tỷ-kheo, không đoạn tận năm chướng ngại, triền cái này bao phủ tâm, làm yếu ớt trí tuệ, vị Tỷ-kheo ây không có sức mạnh và trí tuệ yêu kém? sẽ biết lợi ích của mình, hay sẽ biết lợi ích của người, hay có thể biết lợi ích của cả hai, hay sẽ chứng ngộ được pháp Thượng nhân, tri kiến thù thắng70 xứng đáng bậc Thánh, sự kiện này không xảy ra. Ví như, này các Tỷ-kheo, một con sông71 chảy từ núi xuống, chảy thật xa, dòng nước chảy nhanh, cuốn trôi mọi vật. Rồi có người lấy cày mở hai bên bờ sông. Như vậy? này các Tỷ-kheo5 dòng sông ấy ở chặng giữa bị trở ngại, tràn rộng, bị chuyển hướng, không còn chảy ra xa, không còn chảy nhanh, không cuốn trôi mọi vật. Cũng vậy? này các Tỷ-kheo, không đoạn tận năm chướng ngại? triền cái này

69 Xem 4 IV. 457; D. I. 246; s. V. 96. 70 Xem GS. I. 7; y IV. 300. 71 XemIV. 137; Vìsm. 231.

bao phủ tâm, làm yếu ớt trí tuệ. vị Tỷ-kheo ấy không có sức mạnh và trí tuệ yếu kém? sẽ biết được lợi ích của mình, hay sẽ biết lợi ích của người, hay có thể biết lợi ích của cả hai, sẽ chứng ngộ được pháp Thượng nhân5 tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh, sự kiện này không xảy ra. Này các Tỷ-kheo? sau khi đoạn tận năm chướng ngại, triền cái này bao phủ tâm, làm yếu ớt trí tuệ, vị Tỷ-kheo ấy có sức mạnh và có trí tuệ5 sẽ biết được lợi ích của minh, hay sẽ biết lợi ích của người, hay sẽ biết được lợi ích của cả hai, sẽ chứng ngộ được pháp Thượng nhân, tri kiên thù thăng xứng đáng bậc Thánh, sự kiện này có xảy ra. Ví như, này các Tỷ-kheo9 một con sông chảy từ núi xuống, chảy thật xa, dòng nước chảy nhanh, cuốn trôi mọi vật. Có người chặn đóng lại các cửa hai bên bờ sông. Như vậy, này các Tỷ-kheo, dòng sông ấy ở chặng giữa không bị trở ngại, không có chảy tràn? không bị chuyển hướng, chảy được thật xa, dòng nước chảy nhanh, cuốn trôi mọi vật. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo5 sau khi đoạn tận năm chướng ngại, triền cái này bao phủ tâm5 làm yếu ớt trí tuệ, vị Tỷ-kheo ấy có sức mạnh, có trí tuệ, sẽ biết được

lợi ích của mình, hay sẽ biết được lợi ích của người, hay có thể biết được lợi ích của cả hai, sẽ chứng ngộ được pháp Thượng nhân, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh, sự kiện này có xảy ra.

II. KINH ĐỐNG BẤT THIỆN (Akusalarasisutta)7273 (A. IIL 65) 52. Nói đến một đống bất thiện, này các Tỷ-kheo5 nói một cách chơn chánh là nói đên năm triên cái. Thật vậy? này các Tỷ-kheo, toàn bộ đông bât thiện tức là năm triền cái. Thế nào là năm? Dục tham triền cái, sân triền cái, hôn trầm thụy miên triền cái, trạo hối triền cái, nghi triền cái. Nói đên một đông bât thiện, này các Tỷ-kheo, nói một cách chơn chánh là nói đên năm triên cái. Thật vậy, này các Tỷ-kheo5 toàn bộ đông bất thiện này, này các Tỷ-kheo5 tức là năm triền cái.

III. KINH CÁC CHI PHÀN TINH CẦN (Padhaniyangasutta)13 (A. III. 65) 53. Này các Tỷ-kheo, có năm chi phần tinh cần74 này. Thế nào là năm? Ở đây, này các Tỷ-kheo? vị Tỷ-kheo có lòng tin, tin tưởng ở sự giác ngộ của Như Lai: "Đây là Thế Tôn, bậc A-la-hán5 Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Si, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật? Thế T6n.” Vị ây ít bệnh, ít não5 sự tiêu hóa được điêu hòa5 không lạnh quá, không nóng quá, trung bình, hợp với tinh tấn.

72 Bản tiếng Anh của PTS: The Heap, nghĩa là Đắng, Tham chiếu: A. III. 65; Tăng.(r.02. 0125.32.2. 0674all);.(T.02. 0099.725. 0195b01); BỈẹt Tạp.(T.02. 100.767. 0200b23). 73 Bản tiếng Anh của PTS: The Limbs, nghĩa là Các chỉ phần, 74 Padhãniyangãni. XemA. III. 152; V. 15; GS. III. 117 (kinh 135 ở sau); D. III. 237; M. II. 95, 128.

Vị ấy không lừa đảo, dối gạt, nêu rõ mình như chân đối với bậc Đạo su, đối với các vị sáng suốt hay đối với các vị đồng Phạm hạnh. Vị ấy sống tinh cần tinh tấn, từ bỏ các pháp bất thiện, thành tựu các pháp thiện, kiên trì nỗ lực5 không tránh né đối với các pháp thiện. Vị ấy có trí tuệ, thành tựu trí tuệ hướng đến sanh diệt [của các pháp], thành tựu với trí tuệ về sanh diệt, trí tuệ thuộc bậc Thánh, thể nhập và hướng đen chơn chánh đoạn tận khổ đau. Các pháp này, này các Tỷ-kheo, là năm chi phân tinh cân. IV. KINH THỜI GIAN ĐẺ TINH CẢN (Samayasutta) Q4. III. 65) 54. Có năm phi thời để tinh cần? này các Tỷ-kheo. Thế nào là năm? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo già yếu, bị già chinh phục. Này các Tỷ- kheo? đây là phi thời thứ nhất để tinh can. Lại nữa, này các Tỷ-kheo9 Tỷ-kheo bệnh hoạn, bị bệnh hoạn chinh phục. Này các Tỷ-kheo, đây là phi thời thứ hai để tinh cần. Lại nữa, này các Tỷ-kheo9 khi có nạn đói, mât mùa, đô ăn khât thực khó được? không dễ gì để nuôi sống bằng nỗ lực khất thực. Này các Tỷ-kheo? đây là thời gian phi thời thứ ba đê tinh cân. Lại nữa. này các Tỷ-kheo. có sự sợ hãi về giặc cướp rừng, dân chúng trong nước leo lên xe đi trốn. Này các Tỷ-kheo? đây là phi thời thứ tư để tinh cần. Lại nữa, này các Tỷ-kheo9 chúnệ Tăng bị chia rẽ. lơii chúng Tăng bị chia rẽ? này các Tỷ-kheo, có sự mắng nhiêc lẫn nhau, có sự đấu khẩu lẫn nhau, có sự kết tội lẫn nhau, có sự tẩn xuất lẫn nhau. Ai không có tịnh tín, không tìm được tịnh tín; và những ai có tịnh tín có thê đôi khác. Này các Tỷ-kheo, đây là phi thời thứ năm để tinh cần. Các pháp này, này các Tỷ-kheo, là năm phi thời để tinh cần. Này các Tỷ-kheo,

có năm đúng thời này để tinh cần. Thế nào là năm? Ở dây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo còn trẻ, niên thiếu, còn thanh niên, tóc đen nhánh, trong tuổi thanh xuân? trong sơ kỳ tuổi đời. Này các Tỷ-kheo? đây là đúng thời thứ nhất để tinh cần. Lại nữa. này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo ít bệnh? ít não, sự tiêu hóa được điêu hòa, không quá lạnh, không quá nóng, trung binh, hợp với tinh tân. Này các Tỷ-kheo? đây là đúng thời thứ hai để tinh cần. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, khi ăn uống được đầy đủ, được mùa, đồ ăn khất thực kiếm được thật dễ dàng để nuôi sống bằng nỗ lực khất thực. Này các Tỷ- kheo, đây là đúng thời thứ ba để tinh cần. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, các ông sống với nhau thuận hòa5 thân hữu, không cãi lộn nhau, hòa hợp như nước với sữa, nhìn nhau với cặp mắt ái kính. Này các Tỷ-kheo, đây là đúng thời thứ tư để tinh cần. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, chúng Tăng hòa hợp, cùng nhau hòa hợp, không

tranh luận nhau, sống thoải mái cùng chung một lời dạy. Này các Tỷ-kheo, giữa chúng Tăng hòa hợp, không có mắng nhiêc lẫn nhau, không có đấu khẩu lẫn nhau, không có kêt tội lân nhau, không có sự tân xuât lân nhau, ơ dây, những ai không có tịnh tín5 tìm được tịnh tín; những ai có tịnh tín, được tăng trưởng nhiều hơn. Này các Tỷ-kheo? đây là đúng thời thứ năm để tinh càn. Những pháp này, này các Tỷ-kheo9 là năm đúng thời để tinh cần. V. KINH MẸ VÀ CON (Mãtãputtasutta) (Ắ. III. 67) 55. Một thời5 Thế Tôn trú ở Sãvatthi, tại Jetavana, khu vườn ông Anãthapindika. Lúc bấy giờ, tại Sãvatthi, cả hai mẹ và con đều an cư vào mùa mưa. Nhân danh Tỷ-kheo và Tỷ-kheo-ni, họ thường xuyên muôn thây mặt nhau. Mẹ thường xuyên muốn thấy mặt con và con cũng thường xuyên muốn thấy mặt mẹ. Vì họ luôn luôn thấy nhau nên có sự liên hệ. Do có sự liên hệ nên có sự thân mật. Do có sự thân mật nên có sự sa ngã. Với tâm sa ngã9 buông bỏ sự học tap, làm lộ liêu sự yêu đuôi, họ rơi vào thông dâm với nhau. Rồi một số đông Tỷ-kheo đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, các Tỷ-kheo ấy bạch Thế Tôn: Ở đây, bạch Thế Tôn5 tại Sãvatthi, cả hai mẹ con cùnệ an cư vào mùa mưa. Nhân danh Tỷ-kheo và Tỷ-kheo-ni, họ thường xuyên muon thấy mặt nhau. Mẹ thường xuyên muốn thấy mặt con và con cũng thường xuyên muốn thấy mặt mẹ. Vì họ thường xuyên thấy nhau nên có sự liên hệ. Do có sự liên hệ nên có sự thân mật. Do có sự thân mật nên có sự sa ngã. Với tâm sa ngã, buông bỏ sự học tập, làm lộ liễu sự yếu đuối, họ rơi vào thông dâm với nhau. Tại sao, này các Tỷ-kheo5 kẻ ngu si này lại nghĩ rằng: uMẹ khônẹ tham đắm con hay con không tham đắm m"? Này các Tỷ-kheo? Ta không thây một sắc nào khác lại khả ái như vậy, đẹp đẽ như vậy, mê ly như vậy, trói buộc như vậy? say sưa75 như vậy, chướng ngại như vậy cho sự đạt đến an ổn khỏi các khổ ách9 tức là, này các Tỷ-kheo9 sắc đẹp của nữ nhân. Và này các Tỷ-kheo, loài hữu tình nào ái nhiễm, tham luyến, tham dắm, say đắm, say mê sắc đẹp của nữ nhân, chúng sẽ sầu ưu lâu dài vì bị rơi vào uy lực nữ sắc. Này các Tỷ-kheo? Ta không thấy một tiếng nào khác... một hương nào khác... một vị nào khác...một xúc nào khác lại khả ái như vậy, đẹp đẽ như vậy? mê ly như vậy, trói buộc như vậy, say sưa như vậy? chướng ngại như vậy cho sự đạt đến an ổn khỏi các khổ ách, tức là9 này các Tỷ-kheo? cảm xúc của nữ nhân. Và này các Tỷ-kheo, loài hữu tình nào ái nhiễm, tham luyến, tham dắm, say đắm, say mê cảm xúc nữ nhân, chúng sẽ

bị sầu ưu lâu dài vì bị rơi vào uy lực của nữ sắc. Nữ nhân, khi đang đi cũng sẽ chinh phục tâm người đàn ông; khi đứng.. khi ngồi... khi nằm... khi cười. khi nói.. khi hát... khi khóc... khi bất tỉnh... khi chết cũng sẽ chinh phục tâm người đàn ông. Này các Tỷ-kheo5 nếu có ai nói rằng: "Là bẫy mồi toàn diện của Mara5\ thời

75 Mucchanĩya. Xem D. II. 337.

người ấy đã nói một cách chơn chánh về nữ nhân, thật là "một bẫy mồi toàn diện của Mãra?5
Hãy nói chuyện với người,
Có kiếm ở trong tay,
Nói chuyện với ác quỷ5
Hay ngồi thật gần kề,
Con rắn có nọc độc5
Bị căn liên mệnh chung,
Nhung chớ có một minh,
Nói chuyện với nữ nhân.
Thất niệm, họ trói lại,
Với nhìn, với nụ cười,
Với xiêm áo hở hang,
Với lời nói ngọt lịm,
Người ấy vẫn không thỏa?
Bất tỉnh bị mệnh chung.
Năm dục công đức ấy,
Được thấy trong nữ sắc,
Sắc, thanh, hương, vị? xúc,
Hấp dẫn và đẹp ý5
Bị thác nước dục vọng5
Tràn ngập và cuốn trôi.
Kẻ ngu si vô trí,
Không liễu tri các dục9
Loài người khi mệnh chung,
Sanh thú hữu, phi hữu,
Họ
_ • phải bị\ dẫn r đầu9 \
Trong nhiêu kiêp luân hôi. Ai liễu tri các dục5 Sở hành không sợ hãi? Họ đến bờ bên kia, Đạt được lậu hoặc tận. VL KINH GIÁO THỌ SƯ (Upạijhãyasutta) (A. IIL 69) 56. Rồi một Tỷ-kheo đi đến vị Giáo thọ sư của mình; sau khi dến, thưa với vị Giáo thọ sư của mình như sau: - Bạch Thượng tọa, nay thân con cảm thấy như bị say ngọt576 con không thấy rõ phương hướng, pháp không được con nhớ đến. Hôn trầm thụy miên

chinh phục tâm con và an trú. Không có hoan hỷ5 con sống Phạm hạnh. Con có những nghi ngờ đối với Chánh pháp.

76 Xem D. II. 99; s. III. 106; V. 153.

CHƯƠNG V. NĂM PHÁP 4 553

Rồi Tỷ-kheo ấy dẫn theo vị Tỷ-kheo cộng trú, đi đến Thế Tôn; sau khi dến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Tỷ-kheo ấy bạch rr^í À rr^ A Thê Tôn: - Bạch Thế Tôn, Tỷ-kheo này nói như sau: "Bạch Thượng tọa5 thân con cảm thấy như bị say ngọt, mắt con không thấy rõ phương hướng, pháp không được con nhớ đến. Hôn trầm thụy miên chinh phục tâm con và an trú. Không có hoan hy, con sống Phạm hạnh. Con có những nghi ngờ đối với Chánh pháp." Sự việc là vậy, này Tỷ-kheo5 khi một người sông với các căn không được bảo vệ? với ăn uống không có tiết độ5 không có chú tâm cảịp7ớpĩỷC-Cỷh-ịâịủmCủpCpCpC

CHƯƠNG V. NĂM PHÁP 555

Tỷ-kheo? "ta phải bị bệnh, không thoát khỏi bệnh,5 là sự kiện cần phải thường xuyên quán sát như vậy bởi nữ nhân hay nam nhân, bởi tại gia hay xuất gia. Do duyên lợi ích như thế nào, này các Tỷ-kheo, "ta phải bị chết, ta không thoát khỏi chết" là sự kiện cần phải thường xuyên quán sát bởi nữ nhân hay nam nhân, bởi tại gia hay xuất gia? Có những loài hữu tình đang sống, này các Tỷ-kheo, kiêu mạn trong sự sống; do say đắm trong kiêu mạn ấy, thân làm ác5 miệng nói ác, ý nghĩ ác. Do vị ấy thường xuyên quán sát sự kiện này, sự kiêu mạn sự sống trong sự sống được hoàn toàn đoạn tận hay được giảm thiểu. Do duyên lợi ích này, này các Tỷ-kheo, "ta phải bị chết, không thoát khỏi chef9 là sự kiện cần phải thường xuyên quán sát như vậy bởi nữ nhân hay nam nhân, bởi tại gia hay xuất gia. Do duyên lợi ích như thế nào, này các Tỷ-kheo, "tất cả pháp khả ái? khả ý đối với ta sẽ phải đổi khác, sẽ phải biến diet" là sự kiện cần phải thường xuyên quán sát bởi nữ nhân hay nam nhân, bởi tại gia hay xuất gia? Có những loài hữu tình, này các Tỷ-kheo, có lòng tham dục đối với các vật khả ái, khả ý; do say đắm với lòng tham dục ấy, thân làm ác? miệng nói ác? ý nghĩ ác. Do vị ây thường xuyên quán sát sự kiện ây, nên tham dục đôi với các vật khả ái, khả ý được đoạn tận hoàn toàn hay được giảm thiểu. Do duyên lợi ích này, này các Tỷ-kheo, 'tất cả pháp khả ái? khả ý đối với ta sẽ phải đổi khác, phải biến diet" là sự kiện cần phải thường xuyên quán sát bởi nữ nhân hay nam nhân, bởi tại gia hay xuất gia. Và do duyên lợi ích như thế nào, này các Tỷ-kheo, "ta là chủ nhân của nghiệp, là thừa tự của nghiệp, nghiệp là thai tạng, nghiệp là quyến thuộc, nghiệp là điểm tựa. Phàm nghiệp nào ta sẽ làm, thiện hay ác, ta sẽ thừa tự nghiệp ấy" là sự kiện cần phải thường xuyên quán sát bởi nữ nhân hay nam nhân, bởi tại gia hay xuất gia? Có những loài hữu tình, này các Tỷ-kheo, thân làm ác, miệng nói ác9 ý nghĩ ác. Do vị ấy thường xuyên quán sát như vậy? ác hạnh được hoàn toàn đoạn tận hay được giảm thiểu. Do duyên lợi ích này, này các Tỷ-kheo, "ta là chủ nhân của nghiệp, là thừa tự của nghiệp, nghiệp là thai tạng? nghiệp là quyến thuộc, nghiệp là điểm tựa. Phàm nghiệp nào ta sẽ làm, thiện hay ác, ta sẽ thừa tự nghiệp ấy" là sự kiện cần phải thường xuyên quán sát bởi nữ nhân hay nam nhân, bởi tại gia hay

xuất gia. Nếu vị Thánh đệ tử, này các Tỷ-kheo, suy tư như sau: "Không phải chỉ một mình ta già, không thoát khỏi già, mà phàm có những loài hữu tình nào có đến, có di, có diệt, có sanh, tất cả loài hữu tình ấy phải bị già, không thoát khỏi gia?9 Do vị ấy thường xuyên quán sát sự kiện ấy, con đường được sanh khởi. Vị ấy sử dụng con đường ấy, tu tập, làm cho sung mãn. Do vị ấy sử dụng con đường ây, tu tap, làm cho sung mãn, nên các kiêt sử được đoạn tận, các tùy miên được chấm dứt.

"Không phải chỉ một mình ta bị bệnh, không thoát khỏi bệnh5 mà phàm có những loài hữu tình nào có đến, có di, có diệt, có sanh, tất cả loài hữu tình ấy phải bị bệnh, không thoát khỏi benh." Do vị ấy thường xuyên quán sát sự kiện ây, con đường được sanh khởi. Vị ấy sử dụng con đường ấy, tu tập, làm cho sung mãn. Do vị ây sử dụng con đường ấy, tu tập, làm cho sung mãn, nên các kiết sử được đoạn tận, các tùy miên được chấm dứt. “Kh6ng phải chỉ một mình ta bị chết, không thoát khỏi chết, mà phàm có những loài hữu tình nào, có đến, có di, có diệt, có sanh, tất cả các loài hữu tình ấy phải bị chết, không thoát khỏi chết." Do vị ấy thường xuyên quán sát sự kiện ấy, con đường được sanh khởi. Vị ấy sử dụng con đường ấy, tu tập, làm cho sung mãn. Do vị ấy sử dụng con đường ấy, tu tập, làm cho sung mãn5 nên các kiết sử được đoạn tận5 các tùy miên được chấm dứt. "Không phải chỉ có các pháp khả ái, khả ý của riêng một mình ta sẽ phải đổi khác, sẽ phải biến diệt. Phàm có các loài hữu tình nào có đến, có đi, có diệt, có sanh, các pháp khả ái, khả ý của tất cả loài hữu tình ấy sẽ phải đổi khác, sẽ phải biên diet." Do vị ây thường xuyên quán sát sự kiện ấy, con đường được sanh khởi. Vị ấy sử dụng con đường ấy, tu tập, làm cho sung mãn. Do vị ấy sử dụng con đường ây, tu tập, làm cho sung mãn9 nên các kiết sử được đoạn tận, các tùy miên được châm dứt. "Không phải chỉ có một mình ta là chủ nhân của nghiệp, là thừa tự của nghiệp, nghiệp là thai tạng, nghiệp là quyến thuộc, nghiệp là điểm tựa. Phàm nghiệp nào ta sẽ làm, thiện hay ác ta sẽ thừa tự nghiệp ấy." Phàm có các loài hữu tình nào có đến5 có di, có diet, có sanh, tất cả các loài hữu tình ấy là chủ nhân của nghiệp, là thừa tự của nghiệp, nghiệp là thai tạng, nghiệp là quyến thuộc, nghiệp là điểm tựa. Phàm nghiệp nào họ sẽ làm thiện hay ác, họ sẽ thừa tự nghiệp ấy. Do vị ấy thường xuyên quán sát sự kiện ấy, nên con đường được sanh khởi. Vị ấy sử dụng con đường ấy, tu tập5 làm cho sung mãn. Do vị ấy sử dụng con đường ấy, tu tập, làm cho sung mãn, nên các kiết sử được đoạn tận5 các tùy miên được chấm dứt. Bị bệnh78 và bị già5 Lại thêm phải bị chết, Pháp yêu là như vậy, Hữu tình là như vậy. Phàm phu sanh nhàm chán5 Thật không hợp cho ta, Nêu ta cũng nhàm chán, Đối với các chúng sanh, Cùng chung một số phận. Trong khi đời sống ta, Không khác gì đời họ?

78 Bài kệ này được đề cập trong A. I. 147 với một vài thay đổi.

Ta được sống như vậy, Biết pháp không sanh y, Kiêu mạn trong không bệnh, Trong tuổi trẻ sinh mạng, Tất cả ta nhiếp phục, Phát xuất từ an ổn5 Ta thấy hạnh viễn ly? Ta phát tâm dõng mãnh, Thấy được cảnh Niết-bàn. Nay ta không có thể, Hưởng thọ các dục

vọng, Ta sẽ không thối đọa? Chứng Cứu cánh Phạm hạnh. VIII. KINH THANH NIÊN LICCHAVI (Licchavikumãrakasuttd) (A. III. 75) 58. Một thời, Thế Tôn trú ở Vesãli, tại Đại Lâm, giảng đường có nóc nhọn. Rồi Thế Tôn vào buổi sáng, đắp y, cầm y bát đi vào Vesãli để khất thực. Sau khi khất thực ở Vèsãli xong, sau bữa ăn5 trên con đường khất thực trở vê5 Ngài đi 5 • , q 19*1 J sâu vào Đại Lâm và ngôi xuông một gôc cây đê nghỉ ban ngày. Lúc bấy giờ, một số đông thanh niên Licchavi cầm các cung được chuẩn bị sẵn sàng với đàn chó bao vây xung quanh, đang đi qua đi lại ở Đại Lâm, thây Thê Tôn đang ngoi dưới một gôc cây. Thây vậy, họ liên bỏ các cung được chuẩn bị sẵn sàng xuống, kéo đàn chó về một phía và đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn, rồi yên lặng, yên lặng chắp tay đứng hầu Thế Tôn. Lúc bấy giờ, Mahãnãma, người Licchavi bộ hành đi qua đi lại trong Đại Lâm, thấy các thanh niên Licchavi đang yên lặng, yên lặng chắp tay đứng hầu Thế Tôn. Thấy vậy, ông đi đến gần Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Mahãnãma, người Licchavi nói lên lời cảm hứng ngữ: Họ sẽ trở thành người Vạjjĩ! Họ sẽ trở thành người Vạjjĩ! Này Mahãnãma, sao ông lại nói như vậy: "Hq sẽ trở thành người Vạjjĩ! Họ sẽ trở thành người VajjT!"? Bạch Thế Tôn, những thanh niên Licchavi này là hung bạo, thô ác, ngạo mạn. Các đồ vật được các gia đình gửi đi như mía, trái táo5 bánh ngọt, kẹo ngọt, kẹo đường, họ cướp giật và ăn; họ đánh sau hônẹ các nữ nhân? thiếu nữ các gia đình. Nhưng nay họ đứng yên lặng? yên lặng chắp tay hầu hạ Thế Tôn. -Đôi với thiện nam tử nào, này Mahãnãma, năm pháp này được tìm thây, dầu là vua Sát-đế-lỵ đã làm lễ quán đảnh, hay là người thôn quê sông trên đât trại của người cha, hay là vị tướng trong quân đội? hay là vị thôn trưởng ở làng, hay là vị tổ trưởng các tổ hợp, hay là những vị có quyền thế trong gia tộc9 thời được chờ đợi là sự tăng trưởng, không phải là giảm thiểu. Thế nào là năm?

558 KINH TĂNG CHI BỘ

Ở dây, này Mahãnãma, thiện nam tử với những tài sản thâu hoạch được do nỗ lực tinh tấn, tích lũy được do sức mạnh cánh tay, do mồ hôi đổ ra đúng pháp, thâu hoạch đúng pháp, cung kính, tôn trọng, đảnh lễ5 cúng dường cha mẹ. Cha mẹ được người ấy cung kính, tôn trọng, đảnh lễ? cúng dường với thiện ý? khởi lên lòng thương mến người ấy: “Mong rằng [con ta] được sống lâu! Mong rằng thọ mạng được che chở lâu dài!" Và này Mahãnãma, với một thiện nam tử được cha mẹ thương tưởng, chờ đợi là sự tăng trưởng, không phải là giảm thiểu. Lại nữa, này Mahãnãma, thiện nam tử với những tài sản thâu hoạch được do nỗ lực tinh tấn... đúng pháp, thâu hoạch đúng pháp, cung kính, tôn trọng, đảnh lễ, cúng dường vợ con, người phục vụ, người làm công và vợ con của người phục vụ, người làm công. Vợ con, người phục vụ, người làm công và vợ con của người phục vụ, người làm công được người ấy cung kính, tôn trọng đảnh lễ? Cling dường với thiện ý, khởi lên lòng thương tưởng người ấy: "Mong rằng được sông lâu! Mong răng thọ mạng được che chở lâu dài!” Và này Mahãnãma, một thiện nam tử được vợ con, người phục vụ, người làm công và vợ con của người phục vụ? người làm công thương tưởng, chờ đợi là sự tăng trưởng, không phải là giảm thiểu. Lại nữa, này Mahănãma, vị thiện nam tử với những tài sản thâu hoạch được do nỗ lực tinh tấn... đúng pháp, thâu hoạch đúng pháp5 cung kính, tôn trọng, đảnh lễ9 củng dường các

người làm ruộng, các chức sắc ở biên cương. Những người làm ruộng, những chức sắc ở biên cương được người ấy cung kính, tôn trọng, đảnh lễ, cúng dường... chờ đợi là sự tăng trưởng, không phải là giảm thiểu. Lại nữa, này Mahãnãma, thiện nam tử với những tài sản thâu hoạch được do nỗ lực tinh tấn... đúng pháp, thâu hoạch đúng pháp5 cung kính, tôn trọng, đảnh lễ, cúng dường chư thiên nhận lãnh các vật cúng tế. Chư thiên nhận lãnh các vật cúng tế được người ấy cung kính, tôn trọng, đảnh lễ, cúng dường... chờ đợi là sự tăng trưởng, không phải là giảm thiểu. Lại nữa, này Mahãnãma, thiện nam tử với những tài sản thâu hoạch được do nỗ lực tinh tấn, tích lũy được do sức mạnh cánh tay, do mồ hôi đổ ra đúng pháp, thâu hoạch đúng pháp, tôn trọng, cung kính, đảnh lễ, cúng dường các Sa- môn5 Bà-la-môn. Các Sa-môn, Bà-la-môn được người ấy cung kính, tôn trọng, đảnh lễ9 cúng dường với thiện ý? khởi lên trong lòng thương tưởng người ấy: “Mong rằng được sống lâu! Mong rằng thọ mạng được che chở lâu dài!” Và này Mahãnãma, với một thiện nam tử được các Sa-môn5 Bà-la-môn thương tưởng, được chờ đợi là sự tăng trưởng, không phải là giảm thiểu. Đôi với vị thiện nam tử nào, này Mahãnãma, năm pháp này được tìm thấy, dầu là Sát-đế-lỵ đã làm lễ quán đảnh, hay là người thôn quê sống trên đât trại của người cha, hay là vị tướng trong quân đội, hay là vị thôn trưởng ở làng, hay là vị tô trưởng các tô hợp, hay là những vị có quyên thê trong gia tộc5 thời được chờ đợi là sự tăng trưởng, không phải là giảm thiểu.

Mẹ cha lo phục vụ, Vợ con thường thương tưởng, Vì hạnh phúc nội nhân, Cùng với kẻ tùng sự5 Vì hạnh phúc cả hai, Lời hòa nhã? giữ giới, Vì hạnh phúc bà con, Vì hương linh đi trước, Vì mạng sống hiện tại, Vì Sa-môn, Phạm chí, Vì chư thiên, bậc trí Thành người ban hạnh phúc. Sống gia đình đúng pháp, Vị ấy làm thiện sự, Được cúng dường tán thán, Đời này họ được khen, Đời sau sống hoan hỷ9 Trong cảnh giới chư thiên. IX. KINH XUẤT GIA LỚN TUỔI THỨ NHẤT (Pathamavuddhapabbofitasutta)19 (A. III. 78) 59. Này các Tỷ-kheo5 thật khó tìm được một người xuất gia lớn tuổi lại thành tựu năm pháp này. Thê nào là năm? Thật khó tìm được, này các Tỷ-kheo? một người xuất gia lớn tuổi lại tế nhị5 thật khó tìm được một người có uy nghi tốt đẹẸ? thật khó tìm được một người nghe nhiều, thật khó tìm được một người thuyết pháp, thật khó tìm được một người trì luật. Này các Tỷ-kheo5 thật khó tìm được một người xuất gia lớn tuổi lại thành tựu năm pháp này. X. KINH XUẤT GIA LỚN TUỔI THỨ HAI (Dutiyavuddhapabbajitasutta) (A. III. 78) 60. Này các Tỷ-kheo, thật khó tìm được một người xuất gia lớn tuổi lại thành tựu năm pháp này. Thế nào là năm? Thật khó tìm được, này các Tỷ-kheo, một người xuất gia lớn tuổi lại khéo n6i, thật khó tìm được một người có khả năng nắm giữ cái gì khéo nắm giữ, thật khó tìm được một người có cử chỉ tốt đẹp? thật khó tìm được một người thuyết pháp, thật khó tìm được một người trì luật. Này các Tỷ-kheo, thật khó tìm được một người xuất gia lớn tuổi lại thành tựu năm pháp này.79

79 Tên kinh này và kinh kế tiếp trong bản tiếng Anh của PTS dịch: Hard to Find, nghĩa là Khó tìm được.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.